

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH KON TUM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 62/2022/NQ-HĐND

Kon Tum, ngày 29 tháng 8 năm 2022

NGHỊ QUYẾT

Quy định cơ chế lồng ghép các nguồn vốn trong thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2021 - 2025

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH KON TUM
KHÓA XII KỲ HỌP CHUYÊN ĐỀ**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Khoản 1 Điều 40 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

Xét Tờ trình số 134/TTr-UBND ngày 23 tháng 8 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về ban hành quy định Cơ chế lồng ghép các nguồn vốn trong thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; Báo cáo số 244/BC-UBND ngày 25 tháng 8 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết quy định Cơ chế lồng ghép các nguồn vốn trong thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2021-2025.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Nghị quyết áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia hoặc có liên quan đến hoạt động lồng ghép trong thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2021 – 2025.

Điều 3. Nguyên tắc lồng ghép các nguồn vốn

Thực hiện theo các nguyên tắc lồng ghép quy định tại Khoản 1 Điều 10 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia.

Điều 4. Nội dung thực hiện lồng ghép nguồn vốn giữa các chương trình mục tiêu quốc gia và từ các chương trình, dự án khác

1. Dự án đầu tư.
2. Các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia, gồm:
 - a) Hỗ trợ phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị.
 - b) Hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng.
 - c) Hỗ trợ phát triển sản xuất theo nhiệm vụ.
3. Hoạt động đào tạo nâng cao kỹ năng nghề nghiệp, đào tạo nghề, tập huấn nâng cao năng lực quản lý, tổ chức thực hiện; thông tin tuyên truyền về các chương trình mục tiêu quốc gia.
4. Hoạt động kiểm tra, đánh giá, hội nghị triển khai thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia tại các cấp.
5. Các nội dung khác (nếu có).

Điều 5. Nguồn vốn lồng ghép

1. Nguồn vốn từ ngân sách nhà nước gồm: Ngân sách trung ương hỗ trợ và ngân sách địa phương (cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã) để thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia.
2. Nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) theo quy định tại Nghị định số 114/2021/NĐ-CP ngày 16 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ về quản lý và sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài; vốn viện trợ không hoàn lại theo quy định tại Nghị định số 80/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ quản lý và sử dụng viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức của các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài dành cho Việt Nam.
3. Nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước, bao gồm: Nguồn đóng góp tự nguyện (*bằng tiền, hiện vật hoặc ngày công lao động*) của cộng đồng dân cư; vốn huy động từ các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân thông qua các chính sách thu hút đầu tư; nguồn đóng góp (*bằng tiền hoặc hiện vật*) của các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân.
4. Các nguồn vốn hợp pháp khác.

Điều 6. Lập kế hoạch lồng ghép

1. Kế hoạch lồng ghép được xây dựng cho giai đoạn 5 năm và kế hoạch hằng năm. Kế hoạch lồng ghép hằng năm là một nội dung thành phần trong kế hoạch thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia hằng năm.

2. Căn cứ mục tiêu, nhiệm vụ, nội dung, danh mục dự án, mức vốn dự kiến theo từng chương trình mục tiêu quốc gia thực hiện trên địa bàn huyện, xã 05 năm và hằng năm được cấp có thẩm quyền phê duyệt, Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp huyện, các sở, ban, ngành tổ chức rà soát nội dung của từng dự án thuộc phạm vi quản lý có cùng mục tiêu, nội dung để xác định việc lồng ghép và trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

3. Nội dung chủ yếu của kế hoạch lồng ghép gồm:

a) Nội dung, hoạt động, danh mục dự án đề xuất thực hiện lồng ghép.

b) Hạn mức vốn từ ngân sách nhà nước của các chương trình mục tiêu quốc gia hỗ trợ thực hiện dự án, hạn mức và khả năng huy động các nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước để thực hiện lồng ghép.

c) Dự kiến phân chia khối lượng công việc do từng nguồn vốn thực hiện.

d) Giải pháp huy động, lồng ghép, tổ chức thực hiện.

4. Căn cứ kế hoạch lồng ghép được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt tại khoản 2 Điều này, Ủy ban nhân dân cấp huyện, các sở, ban, ngành có trách nhiệm tổ chức thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

5. Công tác điều chỉnh, bổ sung kế hoạch được thực hiện theo quy định tại Điều này.

6. Việc lập Kế hoạch 05 năm và kế hoạch năm 2022 được lập đồng thời sau khi Kế hoạch 05 năm và kế hoạch năm 2022 thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia được thông qua. Việc lập kế hoạch từ năm 2023 trở đi, được thực hiện đồng thời với thời điểm lập kế hoạch thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia hằng năm.

Điều 7. Giao kế hoạch và dự toán ngân sách

1. Việc giao kế hoạch và dự toán ngân sách nguồn ngân sách nhà nước hằng năm được thực hiện cùng thời điểm giao kế hoạch và dự toán ngân sách các chương trình mục tiêu quốc gia hằng năm.

2. Đối với các nguồn vốn ngoài ngân sách, khuyến khích được huy động cùng thời điểm giao kế hoạch và dự toán ngân sách nhà nước, hoặc theo tiến độ thực hiện dự án. Khuyến khích các tổ chức, cá nhân hỗ trợ các khoản đóng góp theo hình thức hòa nhập ngân sách để cùng tổ chức thực hiện một, một số nhiệm vụ cụ thể.

Điều 8. Sử dụng, thanh toán và quyết toán các nguồn vốn lồng ghép

Việc sử dụng, thanh toán và quyết toán các nguồn vốn lồng ghép thực hiện theo quy định của các chương trình mục tiêu quốc gia và các quy định của pháp luật khác có liên quan.


Điều 9. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện.

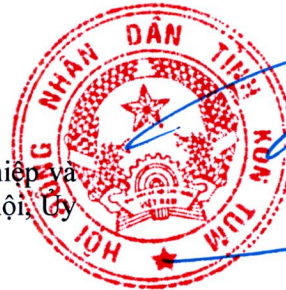
3. Trong quá trình thực hiện, nếu các văn bản dẫn chiếu tại Nghị quyết được sửa đổi, bổ sung, thay thế thì áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế đó.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum khóa XII Kỳ họp chuyên đề thông qua ngày 26 tháng 8 năm 2022 và có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành./.

Nơi nhận: 

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Hội đồng dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Ban Công tác đại biểu Quốc hội;
- Bộ Tư pháp (*Cục kiểm tra văn bản pháp luật*);
- Các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Lao động-Thương binh và Xã hội, Ủy ban Dân tộc;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Báo Kon Tum;
- Đài PT-TH tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, CTHĐ.

CHỦ TỊCH



Dương Văn Trang